

Cà Mau, ngày 03 tháng 3 năm 2025

BẢNG CÔNG BỐ
THÔNG TIN NỘI KIỂM CHẤT LƯỢNG NƯỚC THÀNH PHẨM
THÁNG 02/ 2025

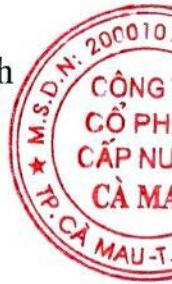
1. Khu vực TP. Cà Mau

- * Tổng số mẫu thử nghiệm (hóa lý và vi sinh): 31 mẫu/ tháng
- * Tổng số chỉ tiêu thử nghiệm: 08 chỉ tiêu nhóm A theo QCĐP 01:2022/CM về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt
- * Tổng số chỉ tiêu chưa đạt: 0 chỉ tiêu.

2. Khu vực các huyện

- * Tổng số mẫu thử nghiệm (hóa lý và vi sinh): 66 mẫu/ tháng
- * Tổng số chỉ tiêu thử nghiệm: 08 chỉ tiêu nhóm A theo QCĐP 01:2022/CM về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt
- * Tổng số chỉ tiêu chưa đạt: 0 chỉ tiêu.

STT	Khu vực lấy mẫu thử nghiệm	Đơn vị quản lý trực tiếp	Số mẫu/ tháng		Kết quả hóa lý		Kết quả vi sinh		Ghi chú
			Hóa lý	Vi sinh	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	TP. Cà Mau	XNCN TPCM 1 và XNCN TPCM 2	31	31	31	0	31	0	
2	Huyện Cái Nước	CNCN Cái Nước	4	4	4	0	4	0	
3	Huyện Phú Tân	CNCN Phú Tân	6	6	6	0	6	0	



STT	Khu vực lấy mẫu thử nghiệm	Đơn vị quản lý trực tiếp	Số mẫu/ tháng		Kết quả hóa lý		Kết quả vi sinh		Ghi chú
			Hóa lý	Vi sinh	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
		Trạm Việt Thắng	3	3	3	0	3	0	
4	Huyện Năm Căn	XNCN & MT Năm Căn	6	6	6	0	6	0	
5	Huyện Trần Văn Thời	CNCN Trần Văn Thời và CNCN Sông Đốc	12	12	12	0	12	0	
6	Huyện Ngọc Hiển	CNCN Ngọc Hiển	7	7	7	0	7	0	
7	Huyện Thới Bình	CNCN Thới Bình	7	7	7	0	7	0	
		Trạm Khóm 4	3	3	3	0	3	0	
8	Huyện U Minh	CNCN U Minh	10	10	10	0	10	0	
9	Huyện Đầm Dơi	CNCN Đầm Dơi	8	8	8	0	8	0	
Tổng Cộng			97	97	97	0	97	0	
Tỉ lệ (%)					100	0	100	0	

Kết luận:

* Chất lượng nước tại khu vực TP. Cà Mau và các huyện trên mạng lưới cấp nước được Công ty giám sát chặt chẽ theo QCVN 01:2022/CM về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt./.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Phước Tài